

BỘ CÔNG AN - BỘ NGOẠI GIAO

**BỘ CÔNG AN -
BỘ NGOẠI GIAO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2005/TTLT-BCA-BNG

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 06/TT-LT ngày 29/01/1997 của Bộ Công an và Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện Quyết định số 875/TTg ngày 21/11/1996 của Thủ tướng Chính phủ

Ngày 29 tháng 01 năm 1997, Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) và Bộ Ngoại giao đã ban hành Thông tư liên tịch số 06/TT-LT hướng dẫn thực hiện Quyết định số 875/TTg ngày 21/11/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài hồi hương về Việt Nam.

Để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người xin hồi hương, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao thống nhất sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Thông tư liên tịch số 06/TT-LT như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm 1 thuộc Mục I:

“1. Điều kiện có quốc tịch Việt Nam (nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 875/TTg) gồm hai trường hợp sau:

- Mang hộ chiếu Việt Nam hoặc giấy tờ thay hộ chiếu Việt Nam còn giá trị do Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an

hoặc cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài cấp;

- Nếu không có hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu Việt Nam còn giá trị, thì phải có một trong các giấy tờ sau:

+ Giấy xác nhận đăng ký công dân do cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài cấp;

+ Giấy chứng nhận có quốc tịch Việt Nam do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài cấp”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm 2 thuộc Mục II:

“2. Bản chụp hộ chiếu, các giấy tờ chứng minh có quốc tịch Việt Nam và giấy tờ chứng minh được nước ngoài cho định cư, như giấy tờ cho phép cư trú vô thời hạn hoặc cư trú vĩnh viễn hoặc thường trú (dưới đây gọi chung là giấy tờ định cư):

- Đối với người xin hồi hương mang hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu Việt Nam còn giá trị:

+ Bản chụp hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu;

+ Bản chụp giấy tờ định cư do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.

- Đối với người xin hồi hương mang hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu nước ngoài còn giá trị:

+ Bản chụp hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu;

+ Bản chụp Giấy xác nhận đăng ký công dân do cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc Giấy chứng nhận có quốc tịch Việt Nam do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài cấp.

- Đối với người xin hồi hương không có hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu của Việt Nam hoặc của nước ngoài như nêu trên:

+ Bản chụp giấy tờ định cư do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp;

+ Bản chụp Giấy xác nhận đăng ký công dân do cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc Giấy chứng nhận có quốc tịch Việt Nam do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài cấp.

Bản chụp giấy tờ định cư phải do cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài xác nhận theo quy định tại điểm 4 Thông tư này; bản chụp hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu, Giấy xác nhận đăng ký công dân, Giấy chứng nhận có quốc tịch Việt Nam phải do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công chứng hoặc chứng thực. Trường hợp người xin hồi hương trực tiếp nộp hồ sơ tại cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài hoặc Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh thuộc Bộ Công an thì không đòi hỏi nộp bản sao có công chứng, chứng thực, mà cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu với bản chụp, cán bộ đối chiếu phải ghi vào bản chụp đó “đã đối chiếu với bản chính” và ký, ghi rõ họ tên, ngày đối chiếu”.

3. Sửa đổi, bổ sung Mục III:

“1. Người xin hồi hương đang ở nước ngoài, khi nhận được thông báo của cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài về việc được phép hồi hương, trong vòng 12 tháng kể từ ngày nhận được thông báo phải đến cơ quan đại diện để nhận Giấy thông hành hồi hương, nếu quá 12 tháng mới đến nhận Giấy thông hành hồi hương thì phải làm thủ tục như sau:

a) Trường hợp quá thời hạn nói trên nhưng chưa quá 24 tháng, thì phải nộp 02 Tờ khai đề nghị được nhận Giấy

thông hành hồi hương (mẫu HH4 kèm theo) và 02 ảnh mới chụp.

b) Trường hợp quá thời hạn 24 tháng trở lên, phải làm lại hồ sơ xin hồi hương như thủ tục lần đầu quy định tại Mục II của Thông tư liên tịch số 06/TT-LT ngày 29/01/1997 và điểm 2 của Thông tư này.

2. Giấy thông hành hồi hương (mẫu HH3 kèm theo) cấp cho người được phép hồi hương để thay hộ chiếu khi nhập cảnh. Trường hợp Giấy thông hành hồi hương hết thời hạn thì người hồi hương không được sử dụng để nhập cảnh, nếu muốn nhập cảnh phải làm lại thủ tục như nêu tại Mục II của Thông tư liên tịch số 06/TT-LT ngày 29/01/1997, điểm 2 và 3 của Thông tư này”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm 1 và 2 thuộc Mục IV:

“1. Đối với cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài:

- Ngoài trách nhiệm nêu tại điểm 1 Điều 5 Quyết định số 875/TTg, cơ quan đại diện cấp Giấy xác nhận đăng ký công dân, Giấy chứng nhận có quốc tịch Việt Nam, xác nhận tính xác thực của giấy tờ chứng minh được nước ngoài cho định cư theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.

- Thông báo bằng văn bản cho người xin hồi hương biết kết quả giải quyết hồ sơ xin hồi hương trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của Bộ Công an. Đối với trường hợp

được chấp thuận hồi hương, thì tại văn bản thông báo của cơ quan đại diện cần ghi rõ thời hạn người được phép hồi hương phải đến nhận Giấy thông hành hồi hương (trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cơ quan đại diện có văn bản thông báo).

- Khi cấp Giấy thông hành hồi hương phải ghi đầy đủ, cụ thể các cột, mục, trong đó: mục “địa chỉ thường trú” phải ghi rõ số nhà, tên đường phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố; ảnh dán trong Giấy thông hành hồi hương phải có dấu giáp lai và có biện pháp bảo vệ như quy định đối với ảnh khi cấp hộ chiếu.

2. Đối với Bộ Công an (Cục Quản lý xuất nhập cảnh):

- Thông báo kết quả giải quyết hồ sơ xin hồi hương cho cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài (qua Fax), Bộ Ngoại giao, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong thời gian 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp nộp hồ sơ xin hồi hương tại cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài. Với trường hợp nộp hồ sơ ở trong nước, ngoài các cơ quan nói trên cần thông báo cho thân nhân (người bảo lãnh) hoặc thông báo cho người hồi hương. Riêng đối với trường hợp phải làm lại thủ tục do văn bản thông báo được phép hồi hương hoặc Giấy thông hành hồi hương hết thời hạn chưa quá 24 tháng, thì việc thông báo kết quả giải

quyết hồ sơ xin hồi hương được thực hiện trong thời gian 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai (theo mẫu HH4) và 02 ảnh mới chụp.

- Quá trình xem xét giải quyết, kể cả sau khi công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài đã hồi hương, nếu phát hiện người xin hồi hương hoặc cá nhân, tổ chức liên quan có hành vi gian dối để được cấp phép hồi hương, Bộ Công an có trách nhiệm thẩm tra lại, tùy tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý hoặc chuyển cơ quan chức năng xử lý theo pháp luật Việt Nam”.

5. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những hướng dẫn trước đây của Bộ Công an và Bộ Ngoại giao trái với Thông tư này đều bãi bỏ./.

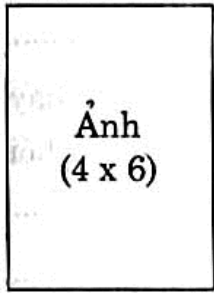
KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN
Thứ trưởng

Thượng tướng Nguyễn Văn Hưởng

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
Thứ trưởng Thường trực

Lê Công Phụng

HH4



Ảnh
(4 x 6)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC NHẬN GIẤY THÔNG HÀNH HỒI HƯƠNG (1)

1. Họ tên người xin hồi hương (2)

2. Ngày, tháng, năm sinh (3)..... Giới tính.....

3. Nơi sinh

4. Chỗ ở hiện nay, số điện thoại.....

5. Quốc tịch gốc..... Quốc tịch hiện nay.....

6. Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu còn giá trị.....

Số..... ngày cấp

Cơ quan cấp..... có giá trị đến ngày

7. Nghề nghiệp..... nơi làm việc.....

8. Họ tên, địa chỉ, số điện thoại của thân nhân ở Việt Nam bảo lãnh

9. Tôi đã nộp hồ sơ đề nghị được hồi hương ngày.... tháng.... năm.... tại

Trẻ em dưới 14 tuổi cùng xin hồi hương (ghi rõ họ tên, nam nữ, ngày tháng năm sinh, quan hệ với bản thân)

09684499

10. Tôi đã được cơ quan đại diện Việt Nam tại.....
gửi Văn bản số..... ngày..... tháng..... năm..... thông báo về việc nhận Giấy
thông hành hồi hương. Tuy nhiên cho đến nay tôi chưa nhận Giấy thông hành hồi
hương, vì lý do

.....

.....

.....

.....

11. Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật và đề nghị được nhận
Giấy thông hành hồi hương để về Việt Nam sinh sống.

Làm tại:..... ngày..... tháng..... năm.....

Người làm đơn ký tên

(Ghi rõ họ tên)

09684499

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Ghi chú: - (1) Mẫu này dùng cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm lại thủ tục xin hồi hương theo quy định tại điểm 3 Thông tư liên tịch Công an - Ngoại giao số 04/2005/TTLT-BCA-BNG ngày 28 tháng 11 năm 2005. Mỗi người kê khai 02 bản, kèm theo 02 ảnh mới chụp, cỡ 4 x 6, mặt nhìn thẳng, đầu để trần. Trẻ em dưới 14 tuổi đi cùng có thể khai chung vào đơn này, kèm 02 ảnh mới chụp, cỡ 3 x 4, mặt nhìn thẳng, đầu để trần.

- (2), (3) Ghi theo hộ chiếu.